

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường Thạch Khôi

Thực hiện kế hoạch số 364/KH-UBND ngày 19/9/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Ủy ban nhân dân phường Thạch Khôi ban hành Kế hoạch triển khai chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong quá trình thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026 - 2030; bảo đảm người khuyết tật được tiếp cận bình đẳng các dịch vụ về y tế, giáo dục, việc làm, trợ giúp xã hội, văn hóa, thể thao, giao thông, công nghệ thông tin và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước, cộng đồng và xã hội để cải thiện điều kiện sống, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, giáo dục, đào tạo nghề, tạo việc làm và hỗ trợ người khuyết tật hòa nhập cộng đồng; góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững, bảo đảm không để người khuyết tật bị bỏ lại phía sau.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm phù hợp với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và điều kiện thực tiễn của xã về công tác người khuyết tật. Bố trí nguồn lực và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả; lồng ghép với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình, đề án có liên quan.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các phòng, ban và các cơ quan, đơn vị có liên quan; kịp thời giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Chỉ tiêu đến năm 2030

1.1. Trợ giúp y tế và chăm sóc sức khỏe

- Hằng năm, khoảng 90% người khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ y tế phù hợp với nhu cầu.

- 90% trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật.

- Khoảng 21 trẻ em và người khuyết tật được phẫu thuật chỉnh hình, phục hồi chức năng và cung cấp dụng cụ trợ giúp phù hợp.

1.2. Giáo dục và giáo dục nghề nghiệp

- Trên 90% trẻ em khuyết tật ở độ tuổi mầm non và phổ thông được tiếp cận giáo dục.

- Tỷ lệ lao động là người khuyết tật còn khả năng lao động được học nghề phù hợp đạt 40%.

1.3. Việc làm và sinh kế

Bảo đảm 100% người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện được hướng dẫn, hỗ trợ vay vốn với lãi suất ưu đãi theo quy định từ Ngân hàng Chính sách xã hội để tự tạo việc làm, khởi nghiệp hoặc phát triển sản xuất.

1.4. Tiếp cận thông tin, công nghệ và pháp lý

- Tỷ lệ người khuyết tật được tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông đạt tối thiểu bằng 1/3 tỷ lệ chung trên địa bàn phường.

- 100% người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý miễn phí khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

1.5. Văn hóa, thể dục, thể thao

Thành lập, duy trì và phát triển các câu lạc bộ văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao dành cho người khuyết tật, tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ.

1.6. Nâng cao năng lực cán bộ làm công tác hỗ trợ người khuyết tật, gia đình và người khuyết tật

- 70% cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật.

- 45% hộ gia đình có người khuyết tật được tập huấn về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

- 30% người khuyết tật được hỗ trợ tập huấn các kỹ năng sống cơ bản.

2. Đối tượng, phạm vi

2.1. Đối tượng

- Người khuyết tật (*ưu tiên người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn*);

- Hộ gia đình có người khuyết tật;

- Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

2.2. *Phạm vi*: Trên địa bàn toàn phường.

3. Giải pháp thực hiện

3.1. Truyền thông, nâng cao nhận thức xã hội

- Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức truyền thông tạo chuyển biến về nhận thức và trách nhiệm của các ngành và toàn xã hội về công tác bảo vệ, chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật; chuyển từ cách tiếp cận “y tế - chăm sóc” sang “xã hội - hòa nhập”, giảm định kiến, kỳ thị và thúc đẩy quyền, sự tham gia bình đẳng của người khuyết tật, mở rộng cơ hội và trao quyền cho người khuyết tật, đóng góp bình đẳng vào sự phát triển của xã hội.

- Xây dựng nội dung, hình thức truyền thông phù hợp với từng nhóm người khuyết tật. Tuyên truyền, vận động gia đình, cộng đồng, tổ chức, doanh nghiệp và người dân tham gia trợ giúp người khuyết tật.

3.2. Trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về xác định mức độ khuyết tật, giám định khuyết tật và bảo hiểm y tế; bảo đảm người khuyết tật được tiếp cận các chính sách, dịch vụ chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng theo quy định.

- Đẩy mạnh tuyên truyền công tác phòng ngừa khuyết tật; sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh; phát hiện sớm khuyết tật bẩm sinh, các bất thường bẩm sinh và rối loạn phát triển ở trẻ em; tư vấn, chuyển tuyến, can thiệp sớm và cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, sức khỏe sinh sản, phục hồi chức năng phù hợp theo quy định.

- Hướng dẫn người khuyết tật, gia đình và người chăm sóc thực hiện phục hồi chức năng tại nhà; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi sức khỏe và nhu cầu phục hồi chức năng của người khuyết tật, trẻ em khuyết tật tại tuyến cơ sở.

3.3. Trợ giúp xã hội, chăm sóc, nuôi dưỡng người khuyết tật

- Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật theo quy định của pháp luật; rà soát, xác định, quản lý đối tượng, bảo đảm người khuyết tật thuộc diện hưởng chính sách được tiếp cận và thụ hưởng đầy đủ, kịp thời các chế độ trợ cấp, hỗ trợ theo quy định.

- Thực hiện chính sách nhận chăm sóc, nuôi dưỡng người khuyết tật tại cộng đồng; khuyến khích, hỗ trợ gia đình, cá nhân nhận chăm sóc, nuôi dưỡng người khuyết tật theo quy định.

- Rà soát, cập nhật thông tin về người khuyết tật thuộc diện trợ giúp xã hội; tăng cường kết nối giữa chính sách trợ giúp xã hội với các dịch vụ y tế, phục hồi chức năng, giáo dục, đào tạo nghề, việc làm và các dịch vụ xã hội khác.

- Chủ động thực hiện trợ giúp khẩn cấp đối với người khuyết tật khi xảy ra

thiên tai, dịch bệnh, sự cố và các tình huống khẩn cấp khác; bảo đảm khả năng tiếp cận thông tin, dịch vụ và hỗ trợ phù hợp.

3.4. Trợ giúp giáo dục

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật; tạo điều kiện để trẻ em, học sinh khuyết tật được tiếp cận giáo dục hòa nhập, phù hợp với nhu cầu và khả năng.

- Rà soát, cập nhật và quản lý thông tin, dữ liệu về trẻ em, học sinh khuyết tật và nhu cầu hỗ trợ giáo dục; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi và hỗ trợ giáo dục người khuyết tật.

- Tăng cường phối hợp giữa ngành giáo dục, y tế, gia đình và các cơ quan, đơn vị liên quan trong phát hiện sớm, can thiệp, hỗ trợ và bảo đảm quyền học tập của người khuyết tật.

- Rà soát, cập nhật, quản lý dữ liệu về nhu cầu giáo dục của người khuyết tật vào phần mềm quản lý hệ thống hỗ trợ giáo dục người khuyết tật.

3.5. Giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế

- Rà soát nhu cầu học nghề, việc làm của người khuyết tật và năng lực của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; xây dựng, tổ chức các chương trình đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu, khả năng của người khuyết tật và thị trường lao động.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo nghề đối với người khuyết tật linh hoạt về thời gian, địa điểm, tiến độ đào tạo phù hợp với nghề đào tạo, hình thức đào tạo thông qua các cơ sở đào tạo nghề, doanh nghiệp hoặc các tổ chức của người khuyết tật; các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ có sử dụng lao động là người khuyết tật hoặc của người khuyết tật.

- Tạo điều kiện để người khuyết tật, đặc biệt là thanh niên, phụ nữ khuyết tật và người khuyết tật có nhu cầu, tiếp cận nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội từ Ngân hàng Chính sách xã hội để tạo việc làm, khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật.

- Đa dạng hóa hình thức đào tạo nghề, bao gồm đào tạo tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tại doanh nghiệp, tại cộng đồng và các hình thức đào tạo phù hợp khác; chú trọng đào tạo các nghề phù hợp với khả năng của từng dạng khuyết tật và nhu cầu của thị trường lao động.

3.6. Phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ rủi ro thiên tai

Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật, người khuyết tật và tổ chức của người khuyết tật trong phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai.

3.7. Trợ giúp tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

- Triển khai các tiêu chuẩn, quy chuẩn về tiếp cận công nghệ thông tin và

truyền thông; bảo đảm người khuyết tật có điều kiện tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số. Duy trì, nâng cấp các cổng, trang thông tin điện tử của phường theo hướng thuận tiện, dễ tiếp cận đối với người khuyết tật.

- Khuyến khích ứng dụng, phát triển các giải pháp công nghệ hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận thông tin, học tập, giao tiếp và hòa nhập cộng đồng.

3.8. Trợ giúp pháp lý

- Tăng cường thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý; phối hợp với Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước và các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý trên địa bàn xã trong việc hỗ trợ và trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

- Đẩy mạnh truyền thông về trợ giúp pháp lý theo hướng đa dạng các hình thức, biện pháp, cách thức, nội dung truyền thông về trợ giúp pháp lý bằng nhiều hình thức phù hợp cho người khuyết tật.

3.9. Hỗ trợ người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, thể thao

Thành lập, duy trì và phát triển các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao dành cho người khuyết tật; tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao.

3.10. Trợ giúp phụ nữ khuyết tật

Tăng cường truyền thông, vận động, thực hiện chính sách liên quan tới phụ nữ khuyết tật. Tăng cường phối hợp liên ngành trong các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khuyết tật. Tổ chức các hoạt động nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho phụ nữ khuyết tật; hỗ trợ phụ nữ khuyết tật nâng cao năng lực, kỹ năng số, kỹ năng tham gia xã hội; chú trọng hỗ trợ tiếp cận việc làm, sinh kế, tín dụng, đào tạo nghề, kỹ năng số và phòng ngừa, hỗ trợ đối với phụ nữ khuyết tật có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại.

3.11. Hỗ trợ người khuyết tật sống độc lập và hòa nhập cộng đồng

- Vận động nguồn lực hỗ trợ các trang thiết bị, dụng cụ trợ giúp đối với người khuyết tật: xe lăn, xe lắc, khung tập đi, gậy, máy trợ thính, chân giả, tay giả và các thiết bị cần thiết. Ưu tiên hỗ trợ các thiết bị, dụng cụ trợ giúp phù hợp với nhu cầu cá nhân, dạng khuyết tật và khả năng sử dụng của người khuyết tật.

- Phát hiện, sàng lọc, tư vấn sử dụng, bảo quản thiết bị trợ giúp người khuyết tật cho cán bộ trợ giúp người khuyết tật, gia đình và người khuyết tật.

3.12. Chế độ thông tin, báo cáo

- Các phòng, ban, ngành, các thôn, các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

- Định kỳ, **trước ngày 15 tháng 11 hằng năm**, các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND phường (qua phòng Văn hóa - Xã hội

để tổng hợp).

- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo Sở Y tế trước ngày **25 tháng 11** hằng năm, báo cáo đột xuất hoặc báo cáo theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

4. Kinh phí thực hiện

Từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, nguồn hỗ trợ, tài trợ hợp pháp của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa- Xã hội

- Là cơ quan đầu mối tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá việc thực hiện; tổng hợp khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp trong quá trình triển khai; lập dự toán kinh phí đối với các nhiệm vụ do Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp tham mưu UBND phường triển khai các chính sách, chương trình, nhiệm vụ về trợ giúp người khuyết tật thuộc lĩnh vực y tế, trợ giúp xã hội và các nhiệm vụ được giao; tổ chức triển khai tuyên truyền nhằm bảo đảm và thúc đẩy thực thi hiệu quả Luật Người khuyết tật; Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật; Quyết định số 1190/QĐ-TTg và Quyết định số 916/QĐ-TTg theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND thành phố.

- Tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ về phòng ngừa khuyết tật; sàng lọc trước sinh, sơ sinh; phát hiện sớm, tư vấn, chuyển tuyến và can thiệp sớm; chăm sóc sức khỏe, quản lý sức khỏe và phục hồi chức năng cho người khuyết tật.

- Thực hiện việc rà soát, thu thập, cập nhật, chuẩn hóa, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu người khuyết tật theo Quyết định số 355/QĐ-BTXH ngày 18/12/2025 của Cục Bảo trợ xã hội và các quy định có liên quan; thực hiện việc cập nhật, khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước; triển khai chuyển đổi số trong quản lý sức khỏe người khuyết tật.

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ về giáo dục hòa nhập, giáo dục chuyên biệt, giáo dục nghề nghiệp và các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề đối với người khuyết tật; hỗ trợ học tập đối với trẻ em khuyết tật; nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và nhân viên hỗ trợ giáo dục hòa nhập.

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ về việc làm, tư vấn, giới thiệu việc làm, kết nối cung - cầu lao động đối với người khuyết tật, lồng ghép bình đẳng giới và hỗ trợ việc làm phù hợp cho lao động nữ khuyết tật; lồng ghép thông tin về người khuyết tật có nhu cầu việc làm trong quá trình thu thập, cập nhật thông tin thị trường lao động.

- Phối hợp triển khai các chính sách tạo việc làm bền vững; hướng dẫn thực

hiện các quy định của pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động đối với người lao động là người khuyết tật

- Phối hợp với Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội bố trí nguồn vốn ủy thác để thực hiện chính sách tín dụng tạo việc làm, trong đó ưu tiên cho vay đối với người khuyết tật, phụ nữ khuyết tật khởi nghiệp, phát triển kinh tế và các cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật.

- Chủ trì triển khai các giải pháp nâng cao khả năng tiếp cận của người khuyết tật đối với các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch; hướng dẫn các thiết chế văn hóa, cơ sở du lịch, khu, điểm du lịch tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí.

- Tham mưu UBND phường tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Sở Y tế theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

- Xây dựng phương án bảo đảm an toàn, sơ tán, cứu trợ người khuyết tật khi xảy ra thiên tai, sự cố và các tình huống khẩn cấp; tăng cường truyền thông, nâng cao năng lực ứng phó thiên tai đối với người khuyết tật.

- Tham mưu UBND phường bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

3. Văn phòng HĐND&UBND

- Chủ trì, phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền của người khuyết tật, lồng ghép kiến thức về bình đẳng giới.

- Phối hợp rà soát, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật đối với người khuyết tật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật liên quan đến người khuyết tật và phụ nữ khuyết tật; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các đối tượng dễ bị tổn thương.

4. Công an.

- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về giao thông đối với người khuyết tật để người khuyết tật có thể tiếp cận, sử dụng. Kịp thời kiến nghị khắc phục những bất cập, bảo đảm người khuyết tật tiếp cận, sử dụng giao thông thuận tiện, an toàn.

- Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại, bạo lực đối với người khuyết tật, phụ nữ và trẻ em khuyết tật.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công.

- Chủ trì, phối hợp triển khai các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí dành cho người khuyết tật; phát hiện, bồi dưỡng các tài năng văn hóa, nghệ thuật và thể thao là người khuyết tật.

- Tăng cường tuyên truyền về Công ước về quyền của người khuyết tật,

Luật Người khuyết tật và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tin, bài và sản phẩm truyền thông phù hợp với từng nhóm người khuyết tật; lồng ghép giới trong truyền thông về bình đẳng giới đối với người khuyết tật; kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác trợ giúp người khuyết tật vươn lên trong cuộc sống.

6. Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị có liên quan

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ về người khuyết tật, công tác bình đẳng giới và các giải pháp chăm lo, hỗ trợ phụ nữ khuyết tật trong chương trình, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; bảo đảm các dịch vụ công, thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý đáp ứng yêu cầu tiếp cận đối với người khuyết tật theo quy định.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Văn hóa- Xã hội để tổng hợp.

7. Các nhà trường trên địa bàn.

- Các trường học có người khuyết tật giúp người khuyết tật tiếp cận chính sách hỗ trợ về giáo dục, đào tạo nghề; thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ giáo dục, đào tạo nghề đối với người khuyết tật, chính sách ưu đãi đối với giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật tham gia giáo dục người khuyết tật.

- Tăng cường học liệu, thiết bị hỗ trợ học tập phù hợp; phối hợp thực hiện công tác hướng nghiệp, giáo dục nghề nghiệp, tạo điều kiện để người khuyết tật được tiếp cận bình đẳng các dịch vụ giáo dục.

8. Đề nghị Bảo hiểm xã cơ sở Gia Lộc.

Phối hợp với UBND phường tổ chức thực hiện các chế độ chính sách bảo hiểm y tế đối với người khuyết tật. Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người khuyết tật tham gia, thụ hưởng chính sách bảo hiểm y tế và chia sẻ thông tin phục vụ công tác quản lý theo quy định của pháp luật.

9. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam Phường và các tổ chức chính trị xã hội.

- Phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Công ước về quyền của người khuyết tật, Luật Người khuyết tật và các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và xã liên quan đến người khuyết tật, phụ nữ khuyết tật và lồng ghép giới.

- Vận động đoàn viên, hội viên, các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân tích cực tham gia trợ giúp người khuyết tật và các đối tượng yếu thế, nhất là phụ nữ khuyết tật; huy động các nguồn lực xã hội chăm lo, hỗ trợ người khuyết tật. Triển

khai các hoạt động nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho phụ nữ khuyết tật.

10. Các tổ dân phố trên địa bàn.

Tăng cường tuyên truyền về Công ước về quyền của người khuyết tật, Luật Người khuyết tật và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật.

Trên đây là Kế hoạch Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã phường. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc triển khai, thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận

- Sở Y tế thành phố;
- TT Đảng ủy; TT HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tổ trưởng các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXXH.

CHỦ TỊCH



Tăng Văn Quản

